

Số: /QĐ-SLĐTBXH

Quảng Bình, ngày tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021 (điều chỉnh, bổ sung)
của Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc điều chỉnh nhiệm vụ chi năm 2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Quyết định số 4866/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2174/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động 04-CTr/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về nội dung phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2025, năm 2021;

Xét đề nghị của Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (điều chỉnh, bổ sung) của Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (theo Biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo Sở, phòng Kế hoạch - Tài chính, các Tổ chức chuyên môn và các đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Trang TTĐT;
- Lưu :VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trường Sơn

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(VĂN PHÒNG SỞ)

Chương: 424

(Biểu số 2-ban hành kèm theo TT số 61/2017/TT-BTC
ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính)

DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số : /QĐ-SLĐTBXH ngày /7 /2021 của
Sở Lao động - TB&XH tỉnh Quảng Bình)

(ĐVT: nghìn đồng)

TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
I	<u>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</u>		-
1	Số thu phí, lệ phí		
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại		
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN		
II	<u>Dự toán chi ngân sách nhà nước</u>		
II.1	<u>Kinh phí địa phương</u>	410.000	-
1	Chi quản lý hành chính	410.000	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
-	BCĐ đào tạo nghề cho LĐNT (Đề án 1956)	(50.000)	Quyết định số 4866/QĐ-UBND ngày 24.12.2020
-	BCĐ thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021 - 2025	50.000	Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 12/7/2021
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	410.000	CT hành động 04-CTr/TU của BCH Đảng bộ tỉnh về nội dung phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2025, năm 2021
2	Chi đảm bảo xã hội		
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề		
..11	Chi chương trình mục tiêu		
II.2	<u>Kinh phí ủy quyền trung ương</u>		-
1	Chi quản lý hành chính		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		